

Số: 356 /2009/QĐ-BVTV

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận "biện pháp mạ mùng kết hợp né rầy trong sản xuất lúa giống các cấp" là tiến bộ khoa học kỹ thuật

CỤC TRƯỞNG CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

- Căn cứ Quyết định số 17/2008/QĐ-BNN ngày 28/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Bảo vệ thực vật;

- Căn cứ Quyết định số 86/2008/QĐ-BNN ngày 11/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành qui chế công nhận tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Căn cứ vào biên của Hội đồng khoa học công nghệ của Cục Bảo vệ thực vật ngày 11/3/2009 về việc đánh giá kết quả đề tài "biện pháp mạ mùng kết hợp né rầy trong sản xuất lúa giống các cấp";

- Theo đề nghị của Ban công nhận tiến bộ khoa học kỹ thuật mới và của thường trực Hội đồng Khoa học Cục Bảo vệ thực vật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay công nhận "biện pháp mạ mùng kết hợp né rầy trong sản xuất lúa giống các cấp" là tiến bộ kỹ thuật (TBKT), có bản tóm tắt kèm theo.

Điều 2: Viện Nghiên cứu lúa đồng bằng sông Cửu Long, các tác giả và các đơn vị có liên quan hướng dẫn, phổ biến TBKT áp dụng trong sản xuất giống lúa các cấp.

Điều 3: Cục Bảo vệ thực vật, Cục Trồng trọt, Trung tâm Khuyến nông quốc gia, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Bảo vệ thực vật các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /*hung*

Nơi nhận:

- Như điều 2, điều 3;
- Thứ trưởng Bùi Bá Bồng (b/cáo);
- Vụ KHCN&MT- Bộ NN&PTNT;
- Lưu VT-KH.

CỤC TRƯỞNG

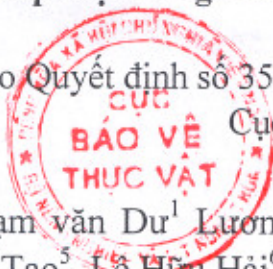


Nguyễn Quang Minh

TIỀN BỘ KỸ THUẬT

Biện pháp mạ mùng kết hợp né rầy trong sản xuất giống lúa các cấp

(Kèm theo Quyết định số 356/2009/QĐ-BVTV ngày 23 tháng 3 năm 2009 của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật)



Tác giả: Phạm Văn Du¹, Lương Minh Châu², Dương Văn Chính³, Lê Văn Bảnh⁴, Nguyễn Văn Tạo⁵, Lê Hữu Hải⁶, Hồ Văn Chiến⁷ và Nguyễn Thuận Khiết⁸

Nội dung qui trình kỹ thuật công nghệ

Khi áp dụng qui trình kỹ thuật cần tuân thủ theo các bước sau:

1. Gieo mạ sên hay mạ dapog cải tiến phủ lưới chống rầy: Nhằm bảo vệ hoặc giới hạn tối đa quần thể rầy nâu mang mầm bệnh siêu vi khuẩn gây bệnh lùn lúa cỏ và lùn xoắn lá tiếp xúc với mạ.

Kỹ thuật làm mạ sên đối với cấp giống nguyên chủng:

Muốn làm mạ trên sên được tốt cần chuẩn bị như sau:

Lượng giống để làm mạ sên cần dùng 30kg ha⁻¹ (cây 1 tếp), diện tích đất để gieo lúa cấy cho 1 ha là 100m². Cần sử dụng tỷ lệ cân đối giữa phân vô cơ và sơ dừa. Sơ dừa sẽ giúp giữ ẩm độ và dinh dưỡng đồng thời giúp rễ mạ phát triển tốt. Lấy 120kg đất mùn nhão dưới sông phối hợp với 300 kg xơ dừa (xay nhỏ) và 5 kg phân DAP, trộn chung rồi phơi khô trên nền đất hoặc sên xi măng. Lúa được ngâm 36 giờ, ủ 36 giờ nảy mầm tốt và trước lúc gieo trải nylon lên bề mặt của sên và lấy đất mùn xơ dừa đã trộn sẵn rải đều trên bề mặt nylon sau đó gieo lúa lên. Sau khi gieo xong rải 600kg xơ dừa nguyên chất để lấp hạt lúa. Gieo mạ sên chăm sóc dễ, mạ được cung cấp đủ nước và dinh dưỡng, mạ cứng dãn, hệ thống rễ phát triển tốt, thời gian cấy rút ngắn và lúa sẽ rất mau bén rễ;

2. Giăng mùng và chăm sóc cho mạ: Mạ sau khi gieo xong, lấp hạt thì tiến hành giăng mùng ngay. Chỉ cần giăng mùng liên tục vào ban đêm và gỡ bỏ ra vào mỗi buổi sáng sớm để có ánh nắng không làm yếu cây mạ. Chiều cao của lưới mùng từ 30 đến 50 cm, lưới nằm trên một khung để mạ dễ phát triển. Sau khi gieo xong tưới nước từ 1 đến 2 lần mỗi ngày (tùy theo thời tiết) cho đến lúc đưa mạ ra ruộng cấy. Sau khi gieo mạ được 13 đến 14 ngày cho ra ruộng cấy;

¹ Viện nghiên cứu lúa ĐBSCL, Cục phó Cục Trồng Trọt, VP-Phía Nam, từ 01 tháng 10 năm 2007.

^{2,3,4,5} Viện nghiên cứu lúa ĐBSCL, Ô Môn, Cần Thơ

⁶ Trưởng phòng nông nghiệp huyện Cai Lậy

⁷ Giám Đốc Trung tâm bảo vệ thực vật phía Nam, Long Định, Tiền Giang

⁸ Trung Tâm giống, Công Ty cổ phần bảo vệ thực vật An Giang

3. Cây mạ mùng: Cây mạ hiện hoàn toàn sạch bệnh. Khi rầy di trú vừa kết thúc thì mạ được cấy ngay, ở giai đoạn này mạ phát triển rất nhanh, đến đợt rầy di trú lần thứ 2 thì lúa phát triển trên 40 ngày tuổi. Trong giai đoạn này lúa có khả năng chống chịu hoàn toàn đối với bệnh lùn lúa cỏ và lùn xoắn lá;

4. Gieo mạ trong nhà lưới: Trong trường hợp không áp dụng phương pháp mạ sân và nếu có sẵn nhà lưới (loại dùng để sản xuất cây có mùi sạch bệnh). Trước khi gieo cần trải nylon, đổ lên một lớp đất bùn nhão dày khoảng 1cm, lúa giống được ngâm 36 giờ, ủ 36 giờ và gieo với mật độ 3 kg lúa giống gieo trên diện tích 10 m² để cấy cho diện tích đất 1.000 m². Mạ được gieo thành luống rộng 0,5m, dài 4m và được tưới nước bằng vòi phun sương 2 lần/ngày;

5. Gieo mạ ngoài đồng: Đất được chuẩn bị kỹ, đánh thành luống rộng 1m, dài 5m, lúa giống cũng được ngâm 36 giờ, ủ 36 giờ và gieo với mật độ là 4 kg lúa giống gieo trên diện tích đất 100 m² để cấy cho diện tích đất 1.000 m². Khi mạ 15 ngày tuổi thì tiến hành cấy. Giăng mùng ngay sau khi gieo xong bằng lưới mùng chống rầy trong suốt thời gian ở giai đoạn mạ. Sau khi đợt rầy di trú vừa chấm dứt thì cấy. Trường hợp thời gian di trú của rầy kéo dài hơn dự báo, tuổi mạ có thể già đi đôi chút (1-2 ngày) nhưng vẫn an toàn hơn;

6. Theo dõi bẫy đèn để xác định thời gian gieo mạ và cấy: Một bẫy đèn được bố trí trong khu vực để theo dõi sự di trú của rầy. Căn cứ vào con nước và lịch dự báo của Cục BTVT cho toàn vùng phối hợp với điều tra bẫy đèn tại chỗ để xác định thời gian gieo mạ. Khoảng 10 ngày trước khi bắt đầu thời gian di trú của rầy thì tiến hành làm mạ. Sau khi rầy di trú chấm dứt thì mạ có thể từ 13-15 ngày, tiến hành cấy ngay. Cây đồng loạt cùng với lịch gieo sạ chung của toàn vùng phù hợp với lịch thời vụ của Cục trồng trọt;

Đề xuất địa bàn áp dụng: Giải pháp “Mạ mùng” cần được áp dụng đồng loạt trong hệ thống sản xuất và cung ứng lúa giống, đặc biệt là trong trường hợp xảy ra dịch bệnh virus do rầy nâu truyền bệnh trên diện rộng của vùng ĐBSCL và Đông Nam Bộ. Trung tâm giống, các hợp tác xã, tổ sản xuất giống các cấp đặc biệt là sản xuất siêu nguyên chủng và nguyên chủng có thể áp dụng giải pháp trên là an toàn nhất để bảo đảm cho việc cung ứng đủ lúa giống cho nông dân trong vùng.